TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2025/HS-ST
Ngày 28-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn;

Bà Phạm Thị Kim Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Vũ Văn L, sinh ngày 30 tháng 5 năm 1991 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B và bà Phạm Thị C; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 19/12/2024, tạm giam từ ngày 26/12/2024; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2024, L đi bộ từ phía Hồ Tam B1 về phía cuối vườn hoa Tam K, L gặp và mua của một nam giới không quen biết 200.000 đồng được 01 gói nilon màu đen chứa ma tuý H, L cất gói ma tuý vào túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày L đi đến khu

vực vườn hoa T, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ. Thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên phải của L đang mặc 01 gói nilon màu đen chứa chất bột màu trắng (nghi là ma tuý). Tổ công tác đã đưa L cùng vật chứng về trụ sở Công an phường P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1420/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,25 gam là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Vật chứng vụ án: 01 bì giấy dán kín bên trong chứa ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định có các dấu niêm phong số 1420MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSHB ngày 11/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Vũ Văn L mức án từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 1420MT/PC09.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, định khung hình phạt:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang bản, Kết luận giám định, nội dung bản cáo trạng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 19/12/2024, tại khu vực vỉa hè vườn hoa T, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng, Vũ Văn L có hành vi cất giấu trái phép 0,25 gam Heroine, với mục đích sử dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác, gây mất trật tự xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, nhưng không tự cải tạo giáo dục mình cai nghiện, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly

khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, chưa xác minh được bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[9] Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 1420MT/PC09; là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Vũ Văn L, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma tuý còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì giấy dán kín có dấu niêm phong số 1420MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2025 giữa Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Vũ Văn L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thường